

BÀI: HỘP THƯ MẬT
NGHE - VIẾT
NÓI CÁC VỀ CÂU GHÉP BẢNG CẶP TỪ HÔ ỨNG

I. Đọc hiểu

Hộp thư mật

Hai Long phóng xe về phía Phú Lâm tìm hộp thư mật.

Người đặt hộp thư lần nào cũng tạo cho anh sự bất ngờ. Bao giờ hộp thư cũng được đặt tại một nơi dễ tìm mà lại ít bị chú ý nhất. Nhiều lúc, người liên lạc còn gửi gắm vào đây một chút tình cảm của mình, thường bằng những vật gợi ra hình chữ V mà chỉ anh mới nhận thấy. Đó là tên Tổ quốc Việt Nam, là lời chào chiến thắng. Đôi lúc Hai Long đã đáp lại.

Anh dừng xe trước một cột cây số ven đường, giữa cánh đồng vắng. Tháo chiếc bu-gi ra xem, nhưng đôi mắt anh không nhìn chiếc bu-gi mà chăm chú quan sát mặt đất phía sau một cây số. Nó kia rồi! Một hòn đá hình mũi tên (lại hình chữ V quen thuộc) tro vào một hòn đá dẹt chỉ cách anh ba bước chân.

Hai Long tới ngồi cạnh hòn đá, nhìn trước nhìn sau, một tay vẫn cầm chiếc bu-gi, một tay bẩy nhẹ hòn đá. Hộp thư lần này cũng là một chiếc vỏ đựng thuốc đánh răng. Anh nhẹ nhàng cạy đáy hộp thuốc, rút ra một mảnh giấy nhỏ, thay vào đó thư báo cáo của mình, rồi thả hộp thuốc về chỗ cũ.

Công việc thế là xong. Một giờ nữa sẽ có người đến lấy thư. Anh trở lại bên xe, lắp bu-gi vào rồi đạp cần khởi động máy. Tiếng động cơ nổ giòn. Chưa đầy nửa giờ sau, anh đã hòa lẫn vào dòng người giữa phố phường náo nhiệt.

HỮU MAI

- **Hai Long:** tên thường gọi của Thiếu tướng Vũ Ngọc Nhạ (1928 – 2002), một chiến sĩ tình báo nổi tiếng hoạt động trong lòng địch trước ngày miền Nam giải phóng.

- **Chữ V:** chữ cái đầu của tên nước ta, đồng thời là chữ cái mở đầu một từ tiếng Anh có nghĩa là “chiến thắng”

- **Bu-gi:** bộ phận phát lửa của động cơ xe

- **Cần khởi động:** cần đạp ở xe để nổ máy

- **Động cơ:** bộ phận dùng để biến xăng, dầu... thành năng lượng chạy máy

1. Người liên lạc nguy trang hộp thư mật khéo léo như thế nào?
2. Qua những vật có hình chữ V, người liên lạc muốn nhắn nhủ chú Hai Long điều gì?
3. Nêu cách lấy thư và gửi báo cáo của chú Hai Long. Vì sao chú làm như vậy?
4. Hoạt động trong vùng địch của các chiến sĩ tình báo có ý nghĩa như thế nào đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc?

II. Nghe - viết

III. Ngữ pháp

1. Tìm các vế câu trong mỗi câu ghép dưới đây. Xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi vế câu:

a) Buổi chiều, nắng **vừa** nhạt, sương **đã** buông nhanh xuống mặt biển.

THI SÁNH

b) Chúng tôi đi đến **đâu**, rừng rào rào chuyển động đến **đấy**.

NGUYỄN PHAN HÁCH

2. Các từ in đậm trong hai câu ghép trên được dùng làm gì? Nếu lược bỏ những từ ấy thì quan hệ giữa các vế câu có gì thay đổi?

3. Tìm những từ có thể thay thế cho các từ in đậm trong hai câu ghép đã dẫn.

*Ghi nhớ: Để thể hiện quan hệ về nghĩa giữa các vế câu, ngoài quan hệ từ người ta có thể nối các vế câu ghép bằng một số cặp từ hô ứng: vừa đã, chưa đã, mới.... đã, vừa vừa, càng.... càng, đâu.... đấy, nào đấy, sao...vậy, bao nhiêu bấy nhiêu

4. Trong những câu ghép dưới đây, các vế câu được nối với nhau bằng những từ nào?

a) Ngày chưa tắt hẳn, trăng đã lên rồi.

THẠCH LAM

b) Chiếc xe ngựa vừa đậu lại, tôi đã nghe tiếng ông từ trong nhà vọng ra.

NGUYỄN QUANG SÁNG

c) Trời càng nắng gắt, hoa giấy càng bồng lên rực rỡ.

TRẦN HOÀI DƯƠNG

5. Tìm các cặp từ hô ứng thích hợp với mỗi chỗ trống:

a) Mưa to, gió..... thổi mạnh.

b) Trời hừng sáng, nông dân ra đồng.

c) Thủy Tinh dâng nước cao....., Sơn Tinh làm núi cao lên

6. Chọn từ có tiếng an điền vào chỗ trống cho thích hợp:

a).....là nghỉ ngơi yên tĩnh và ăn uống theo một chế độ nhất định để bồi dưỡng sức khỏe.

b).....là thông thả và được yên ổn, không phải khó nhọc, vất vả.

c).....là yên ổn về chính trị và trật tự xã hội.

7. Chọn một hoặc hai cặp từ hô ứng trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống cho thích hợp:

a) Trời.....nắng không khí.....trở nên oi bức

b) Thủy Tinh dâng nước lên cao....., Sơn Tinh lại dâng núi lên cao.....

c) Tôicầm sách để đọc, cô giáo.....nhận ra là mắt tôi không bình thường

d) Người ta.....biết cho nhiều.....thì họ.....nhận lại được nhiều.....

(vừa....đã...., càng...bao nhiêu....càng...bấy nhiêu, bao nhiêu....bấy nhiêu)